

Số: 816/QĐ-YTCC

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo Tiến sĩ y tế công cộng
của Trường Đại học Y tế công cộng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Căn cứ Quyết định 6221/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Sau Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo Tiến sĩ Y tế công cộng của Trường Đại học Y tế công cộng áp dụng từ năm học 2017- 2018 (có chương trình chi tiết kèm theo).

Điều 2. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học, Phòng Công tác sinh viên; các khoa, bộ môn và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, SDH.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y TẾ
CÔNG CỘNG



Nguyễn Thanh Hương

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH TIẾN SĨ Y TẾ CÔNG CỘNG NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 816 /QĐ-YTCC ngày 19 / 06 /2017)

PHẦN A: THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH VÀ ĐƠN VỊ CẤP BẰNG

1. **Tên chương trình:** Chương trình đào tạo Tiến sĩ Y tế công cộng
2. **Trường/đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Y tế công cộng
3. **Cơ sở tổ chức giảng dạy:** Trường Đại học Y tế công cộng
4. **Tổ chức kiểm định chất lượng chương trình:** Chương trình đào tạo được Bộ Giáo dục và đại học thẩm định.
5. **Tên gọi của văn bằng:** Tiến sĩ Y tế công cộng
6. **Chuyên ngành:** Y tế công cộng
7. **Tiêu chí tuyển sinh/các yêu cầu đầu vào:**
 - Yêu cầu về văn bằng:
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc có bằng thạc sĩ.
 - o *Trường hợp thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học:* Đối với các thí sinh có bằng đại học không thuộc khối ngành khoa học sức khỏe phải có chứng chỉ chương trình Bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày xét tuyển.
 - o *Trường hợp thí sinh có bằng thạc sĩ:* Đối với các thí sinh có bằng thạc sĩ không thuộc khối ngành khoa học sức khỏe phải có chứng chỉ chương trình Bổ túc kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày xét tuyển.
 - Yêu cầu về thâm niên công tác: tối thiểu 01 năm kinh nghiệm công tác có liên quan đến lĩnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe.
 - Điều kiện về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.
 - Có đủ sức khoẻ để học tập.
 - Có đề cương nghiên cứu theo mẫu của Trường Đại học Y tế công cộng (*xem chi tiết trên website của Trường tại đường link: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tuyensinh/bm>*). Chủ đề nghiên cứu tập trung vào các vấn đề Y tế công cộng, y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe

cho người dân (ví dụ dịch tễ học, sức khỏe môi trường – nghề nghiệp, kinh tế y tế, quản lý và chính sách y tế,... áp dụng trong chăm sóc sức khỏe cụ thể).

- Điều kiện về trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:
 - a. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác (*có thẩm định của Bộ giáo dục và Đào tạo*);
 - b. Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
 - c. Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;
 - d. Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hình thức đánh giá thông qua phỏng vấn ngắn tiếng Anh tại Hội đồng xét tuyển đầu vào.
- Thi tuyển:
 - o Xét hồ sơ
 - o Thí sinh trình bày bài luận về dự định nghiên cứu trước tiểu ban chuyên môn



8. Kế hoạch học tập:

	Các học phần bổ sung của chương trình ThS	NCS chưa có bằng ThS (4 năm)	NCS có bằng ThS YTCC hoặc tương đương (3 năm)	NCS có bằng ThS thuộc các chuyên ngành gần (3 năm)
<p>NĂM THỨ NHẤT</p>	Tất cả các môn học của chương trình ThS YTCC (học cùng lớp CH YTCC hàng năm)	Xem xét bảng điểm ThS để yêu cầu học đủ các môn core của chương trình ThS YTCC	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch tễ - Thống kê - Quản lý y tế - Sức khỏe môi trường - Giáo dục & nâng cao sức khỏe - Phương pháp nghiên cứu định lượng - Phương pháp nghiên cứu định tính - Trình bày và truy cập thông tin <p style="text-align: right;"><i>(19 tín chỉ)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu định tính nâng cao - Phương pháp NC kết hợp - Sức khỏe toàn cầu <p style="text-align: right;"><i>(9 tín chỉ)</i></p>
	Các môn học bắt buộc của học phần tiến sĩ (9TC)	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu định tính nâng cao - Phương pháp NC kết hợp - Sức khỏe toàn cầu <p style="text-align: right;"><i>(9 tín chỉ)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu định tính nâng cao - Phương pháp NC kết hợp - Sức khỏe toàn cầu <p style="text-align: right;"><i>(9 tín chỉ)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu định tính nâng cao - Phương pháp NC kết hợp - Sức khỏe toàn cầu <p style="text-align: right;"><i>(9 tín chỉ)</i></p>
	Nghiên cứu khoa học	-	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu định tính nâng cao - Phương pháp NC kết hợp - Sức khỏe toàn cầu <p style="text-align: right;"><i>(9 tín chỉ)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu định tính nâng cao - Phương pháp NC kết hợp - Sức khỏe toàn cầu <p style="text-align: right;"><i>(9 tín chỉ)</i></p>

NĂM THỨ HAI	Các môn học tự chọn (HV chọn tối thiểu 1 môn): 3TC	<ul style="list-style-type: none"> - DT-TK nâng cao - Các yếu tố quyết định sức khỏe - Kinh tế và tài chính y tế 	<ul style="list-style-type: none"> - DT-TK nâng cao - Các yếu tố quyết định sức khỏe - Kinh tế và tài chính y tế 	<ul style="list-style-type: none"> - DT-TK nâng cao - Các yếu tố quyết định sức khỏe - Kinh tế và tài chính y tế 	<ul style="list-style-type: none"> - DT-TK nâng cao - Các yếu tố quyết định sức khỏe - Kinh tế và tài chính y tế
	Nghiên cứu khoa học	Bảo vệ đề cương chi tiết Hội đồng đạo đức	Triển khai nghiên cứu tại thực địa	Triển khai nghiên cứu tại thực địa	Triển khai nghiên cứu tại thực địa
NĂM		<p>Tiểu luận tổng quan: (2TC)</p> <p>Tổng quan tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước</p>	<p>Tiểu luận tổng quan</p> <p>Tổng quan tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước</p>	<p>Tiểu luận tổng quan</p> <p>Tổng quan tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước</p>	<p>Tiểu luận tổng quan</p> <p>Tổng quan tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước</p>
		Triển khai nghiên cứu	Triển khai nghiên cứu	Triển khai nghiên cứu	Triển khai nghiên cứu
		Chuyên đề 1 (3TC): Phát triển và thử nghiệm bộ công cụ nghiên cứu hoặc tương đương			
		Chuyên đề 2 (3TC): Kết quả	Chuyên đề 2: Kết quả điều tra	Chuyên đề 2: Kết quả điều tra	Chuyên đề 2: Kết quả điều tra ban

THỨ BA	Nghiên cứu khoa học	điều tra ban đầu của đề tài luận án; hoặc báo cáo khai quá trình triển khai thực địa; hoặc kết quả thử nghiệm giải pháp can thiệp...	ban đầu của đề tài luận án; hoặc báo cáo quá trình triển khai các hoạt động can thiệp tại thực địa; hoặc kết quả thử nghiệm giải pháp can thiệp...	đầu của đề tài luận án; hoặc báo cáo quá trình triển khai các hoạt động can thiệp tại thực địa; hoặc kết quả thử nghiệm giải pháp can thiệp...
		Bảo vệ cơ sở	Bảo vệ cơ sở	Bảo vệ cơ sở
NĂM THỨ TU	Nghiên cứu khoa học	Phản biện độc lập	Phản biện độc lập	Phản biện độc lập
		Bảo vệ cấp Trường	Bảo vệ cấp Trường	Bảo vệ cấp Trường

10. Thời gian đào tạo:

- Học viên trình độ Đại học: 48 tháng kể từ ngày trúng tuyển.
- Học viên trình độ Thạc sĩ: 36 tháng kể từ ngày trúng tuyển

11. Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt:

- Có hệ thống thư viện hiện đại, với nhiều đầu sách và tiếp cận online
- Có bố trí phòng học chung để học viên có thể tự học
- Có hệ thống wifi miễn phí dành cho học viên truy cập internet phục vụ tra cứu tài liệu học tập
- Có hệ thống ký túc xá dành cho học viên đến từ các tỉnh khác.
- Có không gian vui chơi, thể thao: sân bóng chuyền, bóng rổ trong khuôn viên nhà trường.

PHẦN B: MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH, CHUẨN ĐẦU RA, PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY, HỌC TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ.

1. Mục tiêu chương trình

Mục tiêu chung: Đào tạo chuyên gia có trình độ cao về kiến thức và phương pháp luận về y tế công cộng, có khả năng chủ trì công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học về các vấn đề về Y tế công cộng, đề xuất, hoạch định các chính sách, chiến lược nhằm giải quyết những vấn đề sức khỏe của cộng đồng.

Mục tiêu cụ thể:

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ y tế công cộng, NCS có thể:

1. Xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, tham gia giảng dạy đại học và sau đại học chuyên ngành YTCC
2. Độc lập hướng dẫn học viên cao học, sinh viên NCKH trong lĩnh vực YTCC
3. Phát hiện, phân tích và lựa chọn những vấn đề sức khỏe ưu tiên của cộng đồng
4. Lập kế hoạch, tổ chức và điều hành triển khai các hoạt động, chương trình, chính sách y tế
5. Giám sát, đánh giá các hoạt động đào tạo, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng
6. Thiết kế và điều hành việc thực hiện các cuộc điều tra, các nghiên cứu khoa học theo các chương trình y tế quốc gia và theo nhu cầu của địa phương, đơn vị/tổ chức.

2. Chuẩn đầu ra:

1. Giải thích các nguyên lý và chức năng của y tế công cộng.
2. Thể hiện sự tôn trọng và tạo điều kiện cho các bên liên quan tham gia trong quá trình ra quyết định và triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Phát hiện, phân tích và lựa chọn những vấn đề y tế công cộng ưu tiên của cộng đồng để đề xuất chính sách và can thiệp phù hợp.
 4. Lập kế hoạch, tổ chức và điều hành hiệu quả công tác quản lý y tế và các hoạt động khác trong lĩnh vực y tế công cộng..
 5. Điều hành việc triển khai, giám sát, theo dõi và đánh giá các dịch vụ y tế bao gồm các dịch vụ CSSKBD cho cộng đồng.
 6. Chủ trì thực hiện, hướng dẫn, tư vấn các cuộc điều tra, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế công cộng.
 7. Chủ trì đề xuất, chỉ đạo thực hiện các chính sách y tế một cách khoa học và phù hợp với thực tiễn.
 8. Chỉ trì việc cập nhật, xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, tham gia giảng dạy đại học và sau đại học chuyên ngành y tế công cộng
- 3. Phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá: Tùy theo từng môn học cụ thể, giảng viên có thể kết hợp các phương pháp giảng dạy/học tập tích cực như thuyết trình, thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp, phương pháp giảng dạy dựa trên vấn đề (Scenario – Based learning), bài tập cá nhân, bài tập nhóm để trang bị cho NCS kiến thức cơ bản và chuyên ngành nâng cao cũng như kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng mềm (kỹ năng nghiên cứu độc lập, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng giải quyết vấn đề).**

- Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng nhiều hình thức như:
 - o Với các học phần lý thuyết: kiểm tra quá trình, đánh giá chuyên cần, thi hết học phần (với các hình thức câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, bài tập nhóm, trình bày kết quả thảo luận, kết quả bài tập cá nhân,..)
 - o Với câu phần nghiên cứu khoa học và bảo vệ luận án: trình bày, trả lời câu hỏi với các hội đồng đề cương, chuyên đề, và bảo vệ luận án cấp cơ sở và cấp trường.

PHẦN C: CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

Phần 1: các học phần bổ sung

Phần 2: các học phần ở trình độ tiến sĩ, các chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan

Phần 3: Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ

PHẦN D: QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ

1. Thang điểm đánh giá:

- Thang điểm 10 là thang điểm tiện ích, được sử dụng cho các điểm thành phần của các học phần lý thuyết, các báo cáo đề cương, tổng quan, chuyên đề.
- Đối với Hội đồng bảo vệ luận án cơ sở: Hội đồng gồm 5 thành viên và 4/5 thành viên trong Hội đồng thông qua trở lên mới được đưa giá đánh giá ở Hội đồng cấp trường.

- Đối với Hội đồng bảo vệ luận án cấp trường: Hội đồng gồm 7 thành viên và 5/7 thành viên trong Hội đồng thông qua trở lên mới được coi là đạt.

2. Điều kiện tốt nghiệp:

- Đã học xong và đạt yêu cầu các học phần bổ sung đối với các học viên chưa có bằng thạc sĩ hoặc bằng thạc sĩ không đúng chuyên ngành
- Đã học xong và đạt yêu cầu các học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo
- Hoàn thành chuyên đề tổng quan và 02 chuyên đề tiến sĩ
- Hoàn thành bảo vệ luận án cấp cơ sở và cấp trường
- Giấy biên nhận luận án của Thư viện Quốc gia và Thư viện Trường ĐH YTCC
- Không đang trong thời gian chịu kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Không bị khiếu nại, tố cáo về nội dung khoa học trong luận án

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Hương